

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2021/TLST-HNGĐ ngày 17/11/2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Bùi Xuân C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn II, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 361 ấp X, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Xuân C và bà Nguyễn Thị Kim T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Bùi Gia N, sinh ngày 22/02/2019 cho bà Nguyễn Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Bùi Xuân C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng), cấp dưỡng vào ngày 05 hàng tháng, cấp dưỡng lần đầu vào ngày 05/12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định tại các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp ông Bùi Xuân C chậm thi hành án nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng. Lãi suất phát sinh do chậm cấp dưỡng được xác định do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Bùi Xuân C và bà Nguyễn Thị Kim T xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận ông Bùi Xuân C chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, đã có giảm ½ do hòa giải thành. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001120 ngày 17/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An. Ông C đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TPTA;
- CC. THADS TPTA;
- UBND xã (phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Kim Loan